

Bản án số: **01/2023/HS-ST**
Ngày: **04/01/2024**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Ngọc Trứ

Bà Đặng Thị Tiềm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Tín – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liễu – Kiểm sát viên.

Ngày **04** tháng **01** năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

T, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1993 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp QT, xã TH, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông K, sinh năm 1967 và bà H, sinh năm 1964; anh chị em ruột có 04 người, bị can là con thứ ba trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không, tiền sự: Ngày 10/4/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian 03 tháng tại Quyết định số 289/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 10/7/2018; ngày 03/01/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng tại Quyết định số 03/2020/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 15/7/2022; bị tạm giữ ngày 27/9/2023, chuyển tạm giam ngày 30/9/2023 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 27/9/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy T, sinh năm 1993, nơi cư trú: ấp QT, xã TH, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu sơn đỏ biển số 63F8-8315 đi từ nhà đến khu vực “Cây quéo” thuộc phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang gặp P (chưa rõ nhân thân) để hỏi mua 600.000 đồng ma túy, mục đích để sử dụng. Khi đến nơi, P đưa cho T một gói nylon dạng Bzip chứa ma túy, T lấy gói ma túy bỏ vào gói thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN, rồi bỏ gói thuốc lá có chứa ma túy này vào túi quần phía trước bên trái. Sau đó, T điều khiển xe mô tô 63F8-8315 chạy về vừa qua khu vực cầu Nhị Mỹ khoảng 100 mét thì dừng xe mô tô ở ven đường cặp Quốc lộ 1A để chờ bạn. Đến khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày, lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng. Qua kiểm tra Công an còn thu giữ trong cốp xe mô tô biển số 63F8-8315 mà T điều khiển có một đoạn ống thủy tinh có gắn phễu là dụng cụ sử dụng ma túy của Thịnh mang theo.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) túi nylon dạng Bzip được hàn kín hai đầu bên trong chứa một túi nylon khác nhỏ hơn có chứa tinh thể rắn, màu trắng nghi là ma túy;
- 01 (một) túi vải màu trắng bên trong có 01 ống thủy tinh gắn phễu;
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu sơn đỏ, biển số 63F8-8315;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đỏ;
- 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN.

Kết luận giám định số 171/KL-KTHS ngày 28/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0264 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSTXCL ngày 20/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không khiếu nại các quyết định cũng như hành vi của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thị xã Cai Lậy, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) túi vải màu trắng bên trong có 01 ống thủy tinh gắn phễu; 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN; 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 171 ghi ngày 28 tháng 9 năm 2023, có các chữ ký in họ tên: L (Giám định viên), N (Giám định viên), P (Trợ lý giám định viên), chữ ký in họ tên: A (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN

GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 1,0044 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) vỏ gói nylon màu trắng (loại túi zip) và 01 (một) vỏ gói nylon màu trắng đều đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đỏ bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo sẽ sửa sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện bị cáo **T** đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp bịch nylon bên trong chứa các mẫu tinh thể màu trắng, qua giám định đã được kết luận là ma túy, có khối lượng 1,0264 gam, loại Methamphetamine, mục đích cất giấu để sử dụng dần. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo **T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với ma túy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi của công dân về tàng trữ, vận chuyển, mua bán, trao đổi trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nói riêng và của toàn xã hội nói chung. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được pháp luật hình sự điều chỉnh, bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần áp dụng pháp luật hình sự để xử lý nghiêm hành vi của bị cáo để bị cáo có đủ thời gian cải tạo bản thân trở thành một công dân có ích cho xã hội và đồng thời cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với người tên P có hành vi mua bán ma túy cho T, có dấu hiệu tội mua bán trái phép chất ma túy, nhưng không rõ nhân thân, lai lịch của P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với K là chủ sở hữu xe mô tô biển số 63F8-8315, K có hành vi cho bị cáo T mượn xe mô tô, nhưng không biết T điều khiển xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng nên hành vi của K không có dấu hiệu của tội phạm.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] Xét 01 (một) túi vải màu trắng bên trong có 01 ống thủy tinh gắn phễu; 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN; 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 171 ghi ngày 28 tháng 9 năm 2023, có các chữ ký in họ tên: L (Giám định viên), N (Giám định viên), P (Trợ lý giám định viên), chữ ký in họ tên: A (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 1,0044 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) vỏ gói nylon màu trắng (loại túi zip) và 01 (một) vỏ gói nylon màu trắng đều đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định do vật chứng là công cụ phạm tội, vật cất tàng trữ lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8.2] Xét, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đỏ của T là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi vải màu trắng bên trong có 01 ống thủy tinh gắn phễu; 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu CARAVEN; 01 (một) bì thư được niêm

phong ký hiệu vụ số 171 ghi ngày 28 tháng 9 năm 2023, có các chữ ký in họ tên: L (Giám định viên), N (Giám định viên), P (Trợ lý giám định viên), chữ ký in họ tên: A (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 1,0044 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) vỏ gói nylon màu trắng (loại túi zip) và 01 (một) vỏ gói nylon màu trắng đều đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đỏ.

Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang quản lý (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/12/2023).

3. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kim Thoa

